

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2007

Số: 30/2007/TTLT-BTC-
BLĐTBXH

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ sở bí mật
của lực lượng Hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu,
vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới**

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29 tháng 06 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 65/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động của lực lượng Hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ sở bí mật của lực lượng Hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Cơ sở bí mật do lực lượng Hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (sau đây gọi tắt là lực lượng kiểm soát Hải quan) tuyển chọn, quản lý và

sử dụng theo quy định tại Quyết định số 65/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

II. ĐIỀU KIỆN HƯỞNG CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

1. Cơ sở bí mật khi thực hiện nhiệm vụ do lực lượng Kiểm soát Hải quan giao được bảo vệ về tính mạng, các lợi ích hợp pháp về chính trị và pháp lý, được hỗ trợ về vật chất; trường hợp bị ốm đau, bị tai nạn thì được cơ quan Hải quan giao nhiệm vụ xem xét đề nghị hỗ trợ, trợ cấp về vật chất.

2. Cơ sở bí mật được xem xét giải quyết hưởng chế độ như thương binh hoặc liệt sỹ khi bị thương hoặc hy sinh trong khi thi hành nhiệm vụ do đơn vị Kiểm soát Hải quan giao thuộc một trong các trường hợp sau:

2.1. Đấu tranh chống các tội phạm về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

2.2. Dũng cảm làm những công việc cấp bách để bảo vệ tài sản của Nhà nước trong lĩnh vực Hải quan.

3. Cơ sở bí mật không được hưởng các chế độ, chính sách trong các trường hợp sau:

3.1. Cơ sở bí mật không trung thành hoặc lợi dụng việc thi hành nhiệm vụ do lực lượng Kiểm soát Hải quan giao để vi phạm pháp luật hoặc không thực hiện đúng nhiệm vụ và sự chỉ đạo của người có thẩm quyền.

3.2. Cơ sở bí mật bị thương, bị chết do bản thân gây nên hoặc do vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của cơ quan Hải quan.

III. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CƠ SỞ BÍ MẬT

1. Bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản:

Cơ sở bí mật bị đe dọa về tính mạng hoặc sức khỏe khi đang thực hiện nhiệm vụ do lực lượng Kiểm soát Hải quan giao có quyền yêu cầu đơn vị Kiểm soát Hải quan và các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp để đảm bảo tính mạng, sức khỏe và tài sản của bản thân và gia đình.

2. Bảo đảm các lợi ích hợp pháp về chính trị và pháp lý:

Cơ sở bí mật bị cơ quan pháp luật bắt tạm giam, tạm giữ hoặc bị khởi tố bị can, hoặc bị truy tố ra tòa trong khi thực hiện nhiệm vụ do lực lượng Kiểm soát Hải quan giao, thì đơn vị Kiểm soát Hải quan

quan giao nhiệm vụ cho cơ sở bí mật đó có trách nhiệm báo cáo kịp thời với Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan xem xét đề nghị cơ quan có thẩm quyền miễn truy cứu trách nhiệm hình sự khi thực hiện đúng nhiệm vụ của cơ sở bí mật.

Cơ sở bí mật không được hưởng quyền lợi chính trị và pháp lý khi không trung thành hoặc lợi dụng không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao.

3. Khen thưởng:

Cơ sở bí mật có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới thì được xét khen thưởng theo các hình thức sau:

3.1. Giấy khen

3.2. Bằng khen

3.3. Danh hiệu vinh dự Nhà nước

3.4. Huy chương

3.5. Huân chương.

4. Chế độ ưu đãi xã hội:

Cơ sở bí mật khi thi hành nhiệm vụ mà bị thương hoặc hy sinh trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Mục II của Thông tư này thì được xem xét xác nhận và giải quyết quyền lợi người hưởng chính sách như thương binh hoặc xác nhận liệt sĩ và giải quyết quyền lợi đối với gia đình liệt sĩ.

Thủ tục, hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi xã hội theo quy định tại Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Hỗ trợ về vật chất:

5.1. Cơ sở bí mật khi thực hiện nhiệm vụ do lực lượng Kiểm soát Hải quan giao bị tai nạn, bị ốm đau hoặc bị chết thì được đơn vị Kiểm soát Hải quan giao nhiệm vụ báo cáo cấp có thẩm quyền trợ cấp giúp đỡ các khoản sau:

a) Bị tai nạn, ốm đau:

- Toàn bộ chi phí y tế từ khi sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định.

- Một khoản tiền trợ cấp tùy theo mức độ bệnh tật ốm đau hoặc vết thương do tai nạn.

b) Bị chết:

- Tiền mai táng phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Gia đình được trợ cấp 1 lần theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5.2. Trong thời gian bị tạm giam, tạm giữ, bị truy tố trước tòa hoặc bị kết án phạt tù kể cả án treo và trong thời gian thử thách (nếu có) hoặc gia đình có khó khăn đột xuất thì được đơn vị Kiểm soát Hải quan giao nhiệm vụ xem xét từng trường hợp cụ thể để báo cáo cấp có thẩm quyền trợ cấp đối với gia đình.

5.3. Trong trường hợp bị kết án, sau khi thi hành án xong được cơ quan Hải quan xem xét giải quyết các chế độ chính sách sau:

a) Được hỗ trợ kinh phí kiểm tra sức khỏe và điều trị bệnh (nếu có);

b) Đặt vấn đề chính thức với chính quyền địa phương nơi cơ sở bí mật cư trú và cơ quan, tổ chức nơi cơ sở bí mật làm việc trước khi bị bắt tạo điều kiện để cơ sở bí mật được tiếp tục làm việc.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
THỨ TRƯỞNG

Bùi Hồng Lĩnh

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG

Trương Chí Trung

Phụ lục
MẪU CÁC VĂN BẢN HƯỞNG CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

Phụ lục số 1

KÝ HIỆU NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

(kèm theo Thông tư liên tịch số 30/2007/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 05 tháng 4 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

- | | |
|--|----|
| 1. Hồ sơ liệt sỹ: | LS |
| 2. Hồ sơ thương binh: | AQ |
| 3. Hồ sơ người hưởng chính sách như thương binh: | CK |

Phụ lục số 2

KÝ HIỆU CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(kèm theo Thông tư liên tịch số 30/2007/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 05 tháng 4 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Địa phương	Ký hiệu	STT	Địa phương	Ký hiệu
1	An Giang	AG	33	Khánh Hòa	KH
2	Bắc Cạn	BC	34	Kiên Giang	KG
3	Bắc Giang	BG	35	Kon Tum	KT
4	Bắc Ninh	BN	36	Lâm Đồng	LĐ
5	Bạc Liêu	BL	37	Lào Cai	LK
6	Bên Tre	BE	38	Lạng Sơn	LS
7	Bình Định	BĐ	39	Lai Châu	LC
8	Bình Dương	BD	40	Long An	LA
9	Bình Phước	BP	41	Nam Định	NĐ
10	Bình Thuận	BT	42	Nghệ An	NA
11	Bà Rịa - Vũng Tàu	BV	43	Ninh Bình	NB
12	Cà Mau	CM	44	Ninh Thuận	NT
13	Cao Bằng	CB	45	Phú Thọ	PT
14	Cần Thơ	CT	46	Phú Yên	PY
15	Gia Lai	GL	47	Quảng Bình	QB
16	Đà Nẵng	ĐA	48	Quảng Nam	QA
17	Đắk Lắk	ĐL	49	Quảng Ngãi	QN
18	Đắk Nông	ĐK	50	Quảng Ninh	QH
19	Điện Biên	ĐB	51	Quảng Trị	QT
20	Đồng Nai	ĐN	52	Sơn La	SL
21	Đồng Tháp	ĐT	53	Sóc Trăng	ST
22	Hà Giang	HG	54	Tây Ninh	TN
23	Hà Nam	HL	55	Thái Bình	TB
24	Hà Nội	HN	56	Thái Nguyên	TU
25	Hà Tây	HT	57	Thanh Hóa	TH
26	Hà Tĩnh	HI	58	Thừa Thiên Huế	TT
27	Hải Dương	HD	59	Tiền Giang	TG
28	Hải Phòng	HP	60	Trà Vinh	TV
29	Hậu Giang	HU	61	Tuyên Quang	TQ
30	Hồ Chí Minh	HM	62	Vĩnh Long	VL
31	Hòa Bình	HA	63	Vĩnh Phúc	VH
32	Hung Yên	HE	64	Yên Bái	YB

Phụ lục số 3
HỒ SƠ LIỆT SỸ

Mẫu số 3-LS1

.....
.....
.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../

....., ngày.... tháng.... năm.....

GIẤY BÁO TỬ

..... chứng nhận

Ông (bà):..... Năm sinh:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Nhập ngũ (tham gia cách mạng) ngày..... tháng..... năm.....

Cấp bậc, chức vụ:.....

Cơ quan, đơn vị:

Đã hy sinh: Ngày..... tháng..... năm.....

Tại:.....

Trong trường hợp:.....

.....

.....

Thi hài mai táng tại:.....

..... trình Chính phủ công nhận và tặng bằng

TQGC cho ông (bà):..... là liệt sỹ

Thân nhân của liệt sỹ:, gồm:

- Cha là:..... sinh năm:..... (còn sống, đã chết)

- Mẹ là:..... sinh năm:..... (còn sống, đã chết)

Hiện cư trú tại:.....

- Người có công nuôi liệt sĩ (nếu có).....

Hiện cư trú tại:.....

- Vợ hoặc chồng là:..... sinh năm:..... (còn sống, đã
chết) và con, hiện cư trú tại:.....

Đính kèm:.....

.....
(Cơ quan cấp giấy, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Mẫu số 3-LS2

UBND TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Quận (huyện):.....

Xã (phường).....

GIẤY CHỨNG NHẬN
THÂN NHÂN TRONG GIA ĐÌNH LIỆT SĨ
 (để xét trợ cấp tuất và giấy chứng nhận gia đình liệt sỹ)

Ủy ban nhân dân xã (phường):

Chứng nhận ông (bà):.....

Nguyên quán:.....

Có những thân nhân chủ yếu sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quan hệ	Nghề nghiệp và chỗ ở hiện nay	Ghi chú (nếu chết thì ghi rõ ngày, tháng, năm)

Ghi chú những điều cần thiết (gia đình có liệt sỹ nào khác, chống Pháp hay chống Mỹ, bảo vệ tổ quốc, ghi rõ họ tên liệt sỹ).....

.....

.....

.....

Ủy ban nhân dân xã, phường đã trao đổi thông nhất với gia đình về những điểm ghi trong giấy chứng nhận này.

....., ngày..... tháng..... năm.....

TM. GIA ĐÌNH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG

Mẫu số 3-LS4

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ

 SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
 BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

Số:...../

Số hồ sơ:.....

PHIẾU TRỢ CẤP TIỀN TUẤT THÂN NHÂN LIỆT SỸ

Họ và tên liệt sỹ:..... Năm sinh:

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ khi hy sinh:.....

Hy sinh ngày.... tháng.... năm.... tại:.....

Theo giấy báo tử số:..... ngày.... tháng.... năm.... của:.....

Gia đình được hưởng tuất hàng tháng kể từ ngày...../...../.... theo Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Trợ cấp:

- Hàng tháng:.....

- Nuôi dưỡng hàng tháng:.....

Số A: Người đứng tên:.....	Số B: Người đứng tên:.....
Chỗ ở hiện nay:.....	Chỗ ở hiện nay:.....
Số định xuất:x.....=.....	Số định xuất:x.....=.....
.....

09673032

Trợ cấp lần đầu:

- Trợ cấp 1 lần:.....
 - Mai táng phí (nếu có):.....
 - Chi phí báo tử:.....
 - Truy lĩnh (nếu có):.....
- Trợ cấp hàng tháng:.....

Người lập phiếu

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 3-LS3

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG

BINH VÀ XÃ HỘI

....., ngày.... tháng.... năm....

Số:...../

Số hồ sơ:.....

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIA ĐÌNH LIỆT SĨ
VÀ TRỢ CẤP TIỀN TUẤT

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../200...../NĐ-CP ngày.... tháng..... năm 200... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ hồ sơ liệt sĩ:..... Số Bằng TQGC:..... quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ:.....
và trợ cấp đối với gia đình ông (bà):.....

Điều 2.

1. Trợ cấp một lần khi báo tử:.....
2. Chi phí báo tử:.....
3. Trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho những thân nhân của liệt sĩ có tên dưới đây kể từ ngày..... tháng..... năm.....

..... là của liệt sĩ mức đồng

..... là của liệt sĩ mức đồng

..... là của liệt sĩ mức đồng

..... là của liệt sĩ mức đồng

..... là của liệt sĩ mức đồng

Cộng: định xuất là:.....đồng

Truy lĩnh (nếu có):.....

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội..... và ông (bà)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Cục TBLSNCC-Bộ LĐTBXH
- Lưu

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 3-LS5

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-....

....., ngày.... tháng.... năm.....

TỜ TRÌNH

về việc cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thi hành Nghị định số 899/TTg ngày 25 tháng 5 năm 1956 của Thủ tướng Chính phủ về đặt Bằng “Tổ quốc ghi công” để tặng thưởng các liệt sĩ;

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

..... trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” cho liệt sĩ;

(Có danh sách kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Ban Thi đua Khen thưởng TƯ.

.....

.....

.....

091.732

Phụ lục số 4
HỒ SƠ THƯƠNG BINH

Mẫu số 5-TB1

.....
.....
Số...../.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN BỊ THƯƠNG

Ông (bà)..... Năm sinh.....
Nguyên quán:.....
Trú quán.....
Nhập ngũ hoặc tham gia công tác ngày..... tháng..... năm.....
Chức vụ khi bị thương..... cấp bậc.....
Cơ quan, đơn vị khi bị thương:.....
Bị thương ngày..... tháng..... năm.....
Nơi bị thương:.....
Trường hợp bị thương:.....
.....
.....
Các vết thương thực thể:.....
.....
.....
Sau khi bị thương được điều trị tại.....
.....
Ra viện ngày..... tháng..... năm.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

.....
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5-TB2b

.....
 HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
 Y KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng... năm.....

Số...../.....

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH THƯƠNG TẬT

Hội đồng Giám định Y khoa.....

Họp ngày..... tháng..... năm..... tại.....
 để giám định thương tật đối với ông (bà).....

Nguyên quán.....

Trú quán.....

Chức vụ..... cấp bậc.....

Cơ quan giới thiệu đến:.....

Bị thương ngày..... tháng..... năm.....

Theo Giấy chứng nhận bị thương số..... ngày..... tháng..... năm.....
 của.....

Chứng thương ghi.....

.....

Kết quả khám hiện tại

.....

.....

.....

KẾT LUẬN

Theo tiêu chuẩn thương tật ban hành tại Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ông (bà)

093.73032

.....được xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là.....%
(bằng chữ.....) vĩnh viễn/tạm thời
Đề nghị.....
.....

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

Mẫu số 5 - TB3b

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ
.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

Số:...../

Số hồ sơ:.....

QUYẾT ĐỊNH
về việc trợ cấp thương tật một lần

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../200.../NĐ-CP ngày.... tháng.... năm 200... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Biên bản Giám định Thương tật số.....ngày.... tháng..... năm..... của Hội đồng Giám định Y khoa.....

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp thương tật 1 lần đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Cơ quan, đơn vị khi bị thương:.....

Bị thương ngày..... tháng..... năm.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....% (bằng chữ.....%)

Mức trợ cấp 1 lần bằng:.....đ x.....tháng =đ

(bằng chữ:.....đồng)

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ; Trưởng phòng Kế toán - Tài chính; Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.....
.....và ông (bà)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục TBLSNCC-Bộ LĐTBXH;
- Lưu.

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5 - TB3d

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ
.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

Số:...../

Số hồ sơ:.....

QUYẾT ĐỊNH

về việc cấp giấy chứng nhận người hưởng chính sách
như thương binh và trợ cấp thương tật

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../200..../ND-CP ngày..... tháng..... năm 200..... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Biên bản Giám định Thương tật số..... ngày..... tháng..... năm..... của Hội đồng Giám định Y khoa.....

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cấp giấy chứng nhận và trợ cấp thương tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Bị thương ngày..... tháng..... năm.....

Cơ quan, đơn vị khi bị thương:.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....% (bằng chữ.....%)

2. Ông (bà)

được hưởng trợ cấp thương tật mức..... đồng.

(Bằng chữ.....)

kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Điều 2. Ông (bà) Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sĩ, Trưởng phòng Kế toán - Tài chính, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.....
...và ông (bà):..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục TBLSNCC-Bộ LĐTBXH;
- Lưu.

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5- TB4b

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
 BINH VÀ XÃ HỘI
 Số:...../ Số hồ sơ:.....

PHIẾU TRỢ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ và tên:..... Năm sinh.....
 Nguyên quán:.....
 Trú quán:.....
 Nhập ngũ hoặc tham gia công tác ngày..... tháng..... năm.....
 Cơ quan, đơn vị khi bị thương:.....
 Bị thương ngày..... tháng..... năm..... lần 2..... lần 3
 Nơi bị thương:..... lần 2..... lần 3
 Giấy chứng nhận bị thương số:..... ngày..... tháng..... năm.....
 của.....
 Biên bản Giám định Y khoa số:..... ngày..... tháng..... năm.....
 của Hội đồng Giám định Y khoa
 Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là:.....% (.....%)
 Được hưởng trợ cấp kể từ ngày..... tháng..... năm.....
 Theo Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....
 Chỗ ở khi lập phiếu:.....
 Phần trợ cấp, phụ cấp.....

- Trợ cấp một lần:..... đ
- Trợ cấp hàng tháng:..... đ
- Phụ cấp thương tật đặc biệt nặng:..... đ
- Phụ cấp cần người phục vụ:..... đ
- Phụ cấp khu vực:..... đ
- Trợ cấp thương tật được truy lĩnh:..... đ
- Cộng:..... đ

Người lập phiếu

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)